

Số: 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ

Tp.HCM, ngày 29 tháng 3 năm 2019

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Dịch vụ tổng hợp Sài Gòn được thông qua lần đầu ngày 08/10/2004, sửa đổi lần 9 ngày 01/04/2016;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Dịch vụ tổng hợp Sài Gòn được tổ chức ngày 29/3/2019;

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ TỔNG HỢP SÀI GÒN
QUYẾT NGHỊ**

Điều 1: Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị năm 2018.

Tỷ lệ tán thành **100%** số phiếu biểu quyết hiện diện.

Điều 2: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 và kế hoạch giải pháp kinh doanh năm 2019, với các nội dung chính như sau:

2.1. Kết quả kinh doanh năm 2018:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2018
Doanh thu bán hàng và dịch vụ	Tỷ đồng	14.882
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	362
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	300
Thu nhập cổ đông Công ty mẹ	Tỷ đồng	173
Cổ tức	% mệnh giá	15

2.2. Chỉ tiêu kế hoạch năm 2019 (*):

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2019
Doanh thu bán hàng và dịch vụ	Tỷ đồng	18.193
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	273
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	241
Thu nhập cổ đông Công ty mẹ	Tỷ đồng	143
Cổ tức	% mệnh giá	15

(*) Kế hoạch năm 2019 sẽ được điều chỉnh khi thị trường có sự biến động lớn và chưa bao gồm việc hạch toán lợi nhuận của một phần dự án 104 Phố Quang dự kiến là 56,9 tỷ đồng.

Trường hợp Công ty thực hiện vượt mức các chỉ tiêu lợi nhuận như đăng ký, Đại hội đồng cổ đông chấp thuận trích 10% trên phần vượt thu nhập cổ đông công ty mẹ năm 2019 để bổ sung cho kinh phí hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát.

Tỷ lệ tán thành **99,04%** số phiếu biểu quyết hiện diện, tỷ lệ không có ý kiến là **0,96%** số phiếu biểu quyết hiện diện.

Điều 3: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018.

Tỷ lệ tán thành **100%** số phiếu biểu quyết hiện diện.

Điều 4: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 (đã được kiểm toán).

Tỷ lệ tán thành **100%** số phiếu biểu quyết hiện diện.

Điều 5: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018, với các nội dung như sau:

1. Lợi nhuận hợp nhất toàn hệ thống Savico năm 2018

Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	362.311.756.490 đồng
Lợi nhuận trước thuế của các công ty con	258.603.577.472 đồng
Thu nhập từ các công ty liên kết	57.903.674.161 đồng
Lợi nhuận trước thuế của riêng Savico	45.804.504.857 đồng
Thuế thu nhập doanh nghiệp hợp nhất	62.044.908.118 đồng
Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	62.969.194.590 đồng
Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	(924.286.472) đồng
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	300.266.848.372 đồng
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	127.263.951.699 đồng
Lợi nhuận sau thuế thuộc Savico	173.002.896.673 đồng

2. Xác định lợi nhuận phân phối của năm 2018

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất thuộc Savico	173.002.896.673 đồng
(Thu nhập cổ đông công ty mẹ)	
Lợi nhuận sau thuế Savico còn để lại tại công ty con, LDLK	127.295.063.572 đồng
Lợi nhuận sau thuế riêng của Savico	45.707.833.101 đồng

3. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018

Lợi nhuận sau thuế 2018 để trích lập các quỹ, chia cổ tức	45.707.833.101 đồng
Trích lập các quỹ	9.413.994.646 đồng
Không trích lập Quỹ Đầu tư phát triển	
Quỹ Phúc Lợi – Khen thưởng	2.285.391.655 đồng
Kinh phí hoạt động của HĐQT và BKS	1.828.313.324 đồng
Bổ sung kinh phí hoạt động HĐQT và BKS do vượt KH	5.300.289.667 đồng
(10% phần vượt KH thu nhập cổ đông công ty mẹ)	
Chia cổ tức cho cổ đông (15% mệnh giá)	37.463.260.500 đồng

Tỷ lệ tán thành **100%** số phiếu biểu quyết hiện diện.

Điều 6: Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, với các nội dung như sau:

- Quyết định việc tổ chức cơ cấu tổ chức bộ máy quản trị và điều hành, đồng thời quyết định việc ban hành, điều chỉnh, bổ sung các qui chế hoạt động của Công ty;
- Quyết định phương án bán cổ phiếu quỹ sao cho có lợi nhất cho Công ty, đồng thời thực hiện các thủ tục pháp lý có liên quan;
- Quyết định tạm trích chi phí hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát để sử dụng tối đa không quá 5% lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của báo cáo riêng;
- Quyết định tạm ứng cổ tức năm 2019 không vượt quá tỷ lệ theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 phê duyệt;
- Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty cho phù hợp với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;
- Quyết định điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2019 trong trường hợp thị trường có sự thay đổi trọng yếu tác động đến hoạt động kinh doanh của Công ty

Việc ủy quyền này có giá trị thực hiện đến phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Tỷ lệ tán thành **91,86%** số phiếu biểu quyết hiện diện, tỷ lệ không tán thành **2,29%** số phiếu biểu quyết hiện diện, tỷ lệ không có ý kiến **5,85%** số phiếu biểu quyết hiện diện,

Điều 7: Tổ chức thực hiện

Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng Quản trị chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo, đôn đốc, theo dõi việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. 

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- UBCKNN, SGDCK TPHCM;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT.



CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Nguyễn Bình Minh

